

An toàn thông tin trong thanh toán điện tử

NGUYỄN THỊ THU THỦY

Thanh toán điện tử là một khâu quan trọng trong thương mại điện tử. Hiểu một cách khái quát thì thanh toán điện tử là một quá trình thanh toán tiền giữa người mua và người bán. Điểm cốt lõi của vấn đề này là việc ứng dụng các công nghệ thanh toán tài chính (ví dụ như mã hóa số thẻ tín dụng, séc điện tử, hoặc tiền điện tử) giữa ngân hàng, nhà trung gian và các bên tham gia hoạt động thương mại. Các ngân hàng và tổ chức tín dụng hiện nay sử dụng các phương pháp này nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động trong bối cảnh phát triển của nền kinh tế số, với một số lợi ích như giảm chi phí xử lý, chi phí công nghệ và tăng cường thương mại trực tuyến.

Hình thức thanh toán điện tử có một số hệ thống thanh toán cơ bản như: Thanh toán bằng thẻ tín dụng; Thanh toán vi điện tử (Electronic Cash MicroPayment; Chi phiếu điện tử (Electronic Check); Thư điện tử (Email).

Với những lợi ích nêu trên, tăng cường khả năng thanh toán điện tử sẽ là một giải pháp cắt giảm đáng kể các chi phí hoạt động. Theo tính toán của các ngân hàng thì việc giao dịch bằng tiền và séc rất tốn kém, do đó họ tìm kiếm các giải pháp khác với chi phí thấp hơn. Hiện nay ở Mỹ thì các giao dịch bằng tiền mặt chiếm khoảng 54% và bằng séc là 29%, các giao dịch điện tử chiếm khoảng 17%. Dự báo con số này sẽ tăng lên trong thời gian tới.

An toàn trước các cuộc tấn công là một vấn đề mà các hệ thống giao dịch trực tuyến cần giải quyết. Vì vậy



Ứng dụng thanh toán điện tử là xu hướng tất yếu trong thương mại hiện đại

các hệ thống cần phải có một cơ chế đảm bảo an toàn trong quá trình giao dịch điện tử. Một hệ thống thông tin trao đổi dữ liệu an toàn phải đáp ứng một số yêu cầu sau:

- Hệ thống phải đảm bảo dữ liệu trong quá trình truyền đi là không bị đánh cắp.
- Hệ thống phải có khả năng xác thực, tránh trường hợp giả danh, giả mạo.

Do vậy, cần tập trung vào việc bảo vệ các tài sản khi chúng được chuyển tiếp giữa máy khách và máy chủ từ xa. Các kỹ thuật đảm bảo cho an toàn giao dịch điện tử chính là sử dụng các hệ mật mã, các chứng chỉ số và sử dụng chữ ký số trong quá trình thực hiện các giao dịch.

Dưới đây là một số giải pháp nhằm tăng cường an toàn, bảo mật thông tin trong thanh toán điện tử:

Chứng chỉ số

Việc sử dụng mã hóa hay kí số chỉ giải quyết được vấn đề bảo mật thông điệp và xác thực. Tuy nhiên để đảm bảo rằng đối tác không thể bị giả mạo, trong nhiều trường hợp

cần thiết phải “chứng minh” bằng phương tiện điện tử danh tính của ai đó. Chứng chỉ số là một tệp tin điện tử được sử dụng để nhận diện một cá nhân, một máy dịch vụ, một tổ chức..., nó gắn định danh của đối tượng đó với một khóa công khai, giống như bằng lái xe, hộ chiếu, chứng minh thư.

Có một nơi có thể chúng nhận các thông tin của bạn là đúng, được gọi là cơ quan xác thực chứng chỉ (Certificate Authority- CA). Đó là một đơn vị có thẩm quyền xác nhận định danh và cấp các chứng chỉ số. CA có thể là một đối tác thứ ba đứng độc lập hoặc có các tổ chức tự vận hành một hệ thống tự cấp các chứng chỉ cho nội bộ của họ. Các phương pháp để xác định định danh phụ thuộc vào các chính sách mà CA đặt ra. Chính sách lập ra phải đảm bảo việc cấp chứng chỉ số phải đúng đắn, ai được cấp và mục đích dùng vào việc gì. Thông thường, trước khi cấp một chứng chỉ số, CA sẽ công bố các thủ tục cần thiết phải thực hiện cho các loại chứng chỉ số.

Bảo mật giao dịch điện tử (Secure Electronic Transaction – SET)

SET là một phương pháp bảo mật được xây dựng nhằm bảo đảm an toàn các giao dịch trên internet bằng thể tín dụng. Phiên bản hiện tại, SET v1, được chọn làm tiêu chuẩn bảo mật cho các thẻ tín dụng như Mastercard và Visa vào tháng 1 năm 1996. Rất nhiều công ty đã tập trung phát triển và xây dựng trong đó có IBM, Microsoft, Netscape, RSA, Tesia và Versign. Từ năm 1998 các sản phẩm đầu tiên sử dụng SET đã được triển khai.

Bản thân SET không phải là một hệ thống thanh toán, mà thực chất nó là tập hợp các giao thức bảo mật và định dạng cho phép người dùng sử dụng các thiết bị làm việc với thẻ tín dụng trên hệ thống mạng như internet theo nguyên tắc bảo mật. Về cơ bản, SET cung cấp ba dịch vụ:

- Cung cấp một kênh truyền thông an toàn tuyệt đối với tất cả các thành viên trong quá trình giao dịch.
- Sử dụng tiêu chuẩn chứng thực số X.509V3 để đảm bảo an toàn.
- Giữ gìn sự riêng tư bởi các thông tin chỉ cung cấp cho các thành viên trong giao dịch diễn ra vào thời điểm hay địa điểm cần thiết.

Người dùng thẻ (cardholder): trong môi trường điện tử, khách hàng hay một nhóm khách hàng có ảnh hưởng tới các nhà kinh doanh từ những chiếc máy tính cá nhân

thông qua internet. Một người sử dụng thẻ là người có quyền nắm giữ thẻ thanh toán được cung cấp bởi những nhà phát hành.

Nhà kinh doanh (Merchant): Một nhà kinh doanh có thể là một cá nhân hay một tổ chức có các dịch vụ bán hàng cho người dùng thẻ. Các dịch vụ này được tiến hành thông qua các website hoặc thư điện tử. Một nhà kinh doanh chấp nhận được các thẻ thanh toán thì buộc phải có quan hệ với một nhà trung gian (Acquirer).

Nhà phát hành (issuer): Đây là một tổ chức tài chính, chẳng hạn như ngân hàng, cung cấp tài khoản người dùng cùng với thẻ thanh toán. Các tài khoản được sử dụng thông qua các Email cá nhân. Về cơ bản, các nhà phát hành chịu trách nhiệm chi trả các khoản tiền chưa trả của người dùng thẻ.

Nhà trung gian – Ngân hàng của doanh nghiệp (Acquirer): Đây là tổ chức tài chính thực hiện việc thiết lập một tài khoản đối với nhà kinh doanh và chứng thực các quá trình chi trả bằng thẻ. Các nhà kinh doanh thường chấp nhận nhiều hơn một loại thẻ nhưng lại không muốn quan tâm đến nhiều tổ chức cũng như nhiều cá nhân cung cấp thẻ nào. Trong khi đó nhà trung gian sẽ cung cấp việc chứng thực nhà kinh doanh bằng cách đưa ra cho họ một thẻ tài khoản tiện lợi và giới hạn quyền đối với các loại thẻ này. Nhà trung gian cũng cung cấp các luân chuyển điện tử cho việc chi trả đối với các tài khoản của các nhà kinh doanh. Sau cùng, nhà

kinh doanh sẽ được hoàn lại số tiền mà các nhà phát hành có được từ quỹ luân chuyển điện tử trên mạng chi trả.

Cổng chi trả (payment gateway): Đây là một chức năng thực hiện bởi Nhà trung gian hoặc được xây dựng một thành viên thứ ba nhằm xử lý các thông tin chi trả của nhà kinh doanh. Nhà trung gian trao đổi các thông điệp SET với cổng chi trả thông qua internet, trong khi đó cổng chi trả hướng vào hay kết nối mạng tới hệ thống xử lý tài chính của nhà trung gian.

Quyền chứng nhận (Certification Authority- CA): Đây là một thực thể được tin cậy để cung cấp các chức năng khoá công khai X.509V3 cho người sử dụng thẻ, các nhà kinh doanh và các cổng chi trả. Thành công của SET sẽ phụ thuộc vào sự tồn tại của một hạ tầng CA có giá trị.

Thực tế, có những ngân hàng sở hữu corebanking (hệ thống ngân hàng lõi) hàng chục triệu USD nhưng chưa đẩy mạnh triển khai các giải pháp công nghệ tổng thể nhằm tăng cường, bảo mật thông tin. Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng điện tử chủ yếu hiện nay là truy vấn thông tin, chưa cung cấp dịch vụ giao tiếp và giao dịch, gây lãng phí công nghệ. Do vậy, việc đẩy mạnh các giải pháp tăng cường an toàn thông tin trong thanh toán điện tử cũng cần các ngân hàng đặc biệt chú trọng, nhằm khai thác những cơ hội của thị trường ngân hàng bán lẻ trong thời gian tới. ❖

Tạm ngừng áp dụng chế độ cấp giấy phép nhập khẩu tự động đối với một số mặt hàng

Ngày 26 tháng 9 năm 2012, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 27/2012/TT-BCT quy định về việc tạm ngừng áp dụng chế độ cấp giấy phép nhập khẩu tự động đối với một số mặt hàng theo quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010.

Theo đó, từ ngày 26 tháng 9 năm 2012, thương nhân nhập khẩu các mặt hàng quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ Công Thương được làm thủ tục hải quan theo các quy định hiện hành và không phải đăng ký giấy phép nhập khẩu tự động của Bộ Công Thương.

PV